



**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX**

# TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX  
NĂM 2024**



Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 04 năm 2024

\*\*\*\*\*





## CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

Địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Điện thoại: (084 - 28) 3765 3389/-90/-91

Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn

Điện thoại: (084 - 28) 3765 3025

Website: www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## MỤC LỤC

STT	TÊN TÀI LIỆU	TRANG
1	Thế lệ làm việc và biểu quyết tại Đại hội	Trang 1
2	Tờ trình thông qua Chương trình, Danh sách Đoàn chủ tọa, Danh sách Ban kiểm phiếu (đính kèm Chương trình Đại hội)	Trang 4
3	Báo cáo về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024	Trang 5
4	Tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán	Trang 8
5	Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024	Trang 9
6	Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023	Trang 15
7	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023	Trang 16
8	Tờ trình về việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024	Trang 20
9	Tờ trình về dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2023	Trang 21
10	Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận Công ty năm 2024	Trang 22
11	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024	Trang 23
12	Phần Phụ lục: - Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 (file scan) - Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán (file scan)	Trang 25





## CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

(084 - 28) 3765 3389/-90/-91

cholimexfood@cholimexfood.com.vn

(084- 28) 3765 3025

www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

### THẺ LỆ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.

Ban tổ chức xin công bố Thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2024 như sau:

#### 1. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn:

Ban tổ chức phát hành 02 loại gồm:

- 1.1. Thẻ biểu quyết: để biểu quyết một số vấn đề thông thường như thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa và Ban Thư ký, danh sách Ban Kiểm phiếu, chương trình họp, thẻ lệ biểu quyết tại Đại hội, Nghị quyết của Đại hội, hoặc theo đề nghị của Đoàn Chủ tọa tại cuộc họp.
- 1.2. Phiếu biểu quyết lựa chọn: để biểu quyết các vấn đề nêu tại các báo cáo, tờ trình hoặc đề nghị của Đoàn Chủ tọa tại cuộc họp.

#### 2. Cách thức biểu quyết:

2.1. Đối với Thẻ biểu quyết: biểu quyết theo số cổ phần đại diện:

2.1.1 Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp ghi Thẻ biểu quyết khi Đoàn Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông lần lượt đề nghị biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.1.2 Thẻ biểu quyết không thu vào thùng phiếu và được đếm trực tiếp tại chỗ.

2.2. Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn (lựa chọn: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến): biểu quyết theo số cổ phần đại diện.

2.2.1. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đánh dấu V hoặc X vào một trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

2.2.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp không đánh dấu vào bất kỳ ô nào hoặc không bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu thì được xem là **Không có ý kiến**.





- 2.3. Trong trường hợp lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban Tổ chức để xin cấp lại phiếu biểu quyết mới và phải nộp lại phiếu cũ.
- 2.4. Phiếu biểu quyết lựa chọn được thu vào thùng phiếu và làm thủ tục kiểm phiếu.

### **3. Nguyên tắc xác định Phiếu biểu quyết hợp lệ và Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

#### **3.1. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn hợp lệ:**

- Theo mẫu in sẵn do Ban Tổ chức phát ra có đóng dấu của Công ty, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài qui định.
- Đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn :
  - + Chỉ được đánh dấu V hoặc X vào **một** trong 03 ô cần biểu quyết: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.
  - + Cổ đông ký và ghi rõ họ tên vào phiếu.

#### **3.2. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết lựa chọn không hợp lệ:**

- Không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra; hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định.
- Đối với phiếu biểu quyết lựa chọn:
  - + Không đánh dấu hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô trong 03 ô lựa chọn (gồm Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến) ; hoặc đánh dấu khác dấu V hoặc X.
  - + Cổ đông không ký và ghi rõ họ tên vào phiếu.

### **4. Nguyên tắc thu, kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu đối với Phiếu biểu quyết lựa chọn:**

- 4.1. Sau khi biểu quyết, cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp bỏ Phiếu biểu quyết lựa chọn vào thùng phiếu đã được niêm phong. Để việc kiểm phiếu được nhanh chóng đề nghị Quý cổ đông không gấp, và các Phiếu biểu quyết lựa chọn khi bỏ vào thùng phiếu. Việc thu Phiếu biểu quyết lựa chọn kết thúc khi tất cả cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có mặt tại cuộc họp đã cho Phiếu biểu quyết lựa chọn vào thùng phiếu hoặc khi kết thúc thời hạn thu Phiếu biểu quyết lựa chọn do Ban kiểm phiếu thông báo.
- 4.2. Thủ tục kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc thu Phiếu biểu quyết lựa chọn kết thúc.
- 4.3. Kết quả kiểm phiếu được lập thành Biên bản có chữ ký của tất cả các thành viên Ban kiểm phiếu. Biên bản kiểm phiếu bao gồm nội dung chính theo quy định pháp luật và được công bố trước khi bế mạc cuộc họp.

### **5. Việc thông qua và hiệu lực của các nghị quyết của Đại hội:**

- 5.1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 75% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành:
- a. Sửa đổi và bổ sung nội dung Điều lệ Công ty;
  - b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán;
  - c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty;



d. Giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ năm mươi phân trăm (50%) trở lên trên tổng giá trị tài sản của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.

5.2. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành:

- a. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của công ty;
- c. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

5.3. Trừ trường hợp quy định tại các khoản 5.1 và 5.2, nghị quyết về các vấn đề khác của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

5.4. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ lúc được thông qua theo quy định tại thể lệ này.

**6. Khiếu nại về việc biểu quyết và kiểm phiếu:**

Mọi khiếu nại, thắc mắc về việc biểu quyết và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông hoặc Trưởng Ban kiểm phiếu, theo ủy quyền của Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông, giải quyết tại Đại hội đồng cổ đông. /.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



HUYNH AN TRUNG





**TỜ TRÌNH**

**Về việc Thông qua chương trình đại hội, danh sách Chủ tọa đoàn và Danh sách Ban Kiểm phiếu Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimax

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;  
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimax.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua các nội dung sau:

- Địa điểm tổ chức Đại hội: Hội trường Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimax (địa chỉ: Lô C40-43/I, C51-55/II Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP.HCM, Việt Nam).
- Chương trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2024 (đính kèm).
- Danh sách Chủ tọa đoàn gồm 02 thành viên như sau:
  - Ông Huỳnh An Trung - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty
  - Ông Diệp Nam Hải - Thành viên Hội đồng Quản trị - Tổng Giám đốc Công ty
- Danh sách Ban kiểm phiếu gồm 03 thành viên như sau:
  - Ông Huỳnh Minh Đức - Trưởng Phòng kế toán Quản trị - Trưởng ban.
  - Ông Hà Trung Cường - Trưởng Phòng Công nghệ thông tin và cơ sở hạ tầng - Thành viên.
  - Bà Nguyễn Thị Kim Yến - Trưởng phòng kế hoạch - Thành viên.

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua. *Wb*

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**HUYNH AN TRUNG**





## CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

📍 Lô C40-43/1, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

☎️ (084 - 28) 3765 3389/-90/-91

✉️ cholimaxfood@cholimaxfood.com.vn

☎️ (084- 28) 3765 3025

🌐 www.cholimaxfood.com.vn

MST: 0304 475 742

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

### CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	PHẦN THỨ NHẤT <b>KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> 9h00 -9h15	<ul style="list-style-type: none"><li>- Tuyên bố khai mạc, giới thiệu Đại biểu tham dự</li><li>- Báo cáo tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”)</li><li>- Thông qua danh sách Đoàn Chủ tọa, Ban Thư ký</li><li>- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu</li><li>- Thông qua thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ</li><li>- Thông qua chương trình đại hội</li></ul>
2	PHẦN THỨ HAI <b>THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO VÀ TỜ TRÌNH</b> 9h15-10h30	<ul style="list-style-type: none"><li>- Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024</li><li>- Tờ trình báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán</li><li>- Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024</li><li>- Tờ trình thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023</li><li>- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm Soát năm 2023</li><li>- Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024</li><li>- Tờ trình dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2023</li><li>- Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024</li><li>- Thảo luận và biểu quyết của cổ đông về các vấn đề liên quan</li><li>- Nghỉ giải lao (dùng tiệc trà)</li></ul>
3	PHẦN THỨ BA <b>BẾ MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG</b> 10h30-10h45	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ</li><li>- Bế mạc ĐHĐCĐ</li></ul>





## BÁO CÁO

### Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Ban điều hành Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex xin trân trọng báo cáo Đại hội đồng Cổ đông về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

##### 1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Trong năm 2023, kinh tế toàn cầu phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Các yếu tố ảnh hưởng tới đà phục hồi kinh tế chung có thể kể đến như xung đột Nga - Ukraine tiếp diễn, căng thẳng mới bùng phát ở Trung Đông, tình trạng biến đổi khí hậu, áp lực lạm phát và xu hướng thắt chặt tiền tệ tại nhiều quốc gia. Bên cạnh việc gia tăng các quy định ảnh hưởng đến xuất nhập khẩu, nhiều nước cũng áp dụng các biện pháp bảo hộ thương mại, khiến quá trình phục hồi tăng trưởng GDP toàn cầu còn gặp nhiều khó khăn.

Trong bối cảnh đó, với sự nhiệt huyết, nỗ lực không ngừng vượt qua khó khăn, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của CholimexFood đạt được:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2022	NĂM 2023		% thực hiện so với KH 2023	% thực hiện 2023 so với 2022
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4=3/2)	(5=3/1)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	3.219.870	3.730.000	3.411.894	91,5	105,9
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	277.065	310.000	289.481	93,4	104,5
3. Lợi nhuận sau thuế	nt	221.652	248.000	231.585	93,4	104,5
4. Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	%	6,9	-	6,8	-	98,6
5. Lãi cơ bản trên CP (EPS)	đồng	25.996	-	27.161	-	104,5
6. Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	26,7	-	23,3	-	92,5

##### 2. Về thị trường:

Hiện nay, sản phẩm của CholimexFood đã đưa Hương Vị Việt có mặt rộng khắp hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ, đặc biệt là các siêu thị lớn như Walmart, Mark & Spencer, Trader Joe's,... trên các trang thương mại điện tử, phát triển thêm các thị trường mới như: Cộng hòa Séc, Canada, Đài Loan, Singapore, Israel,.. với hơn 30 sản phẩm sauce- gia vị và thực phẩm đông lạnh mới.



CholimexFood vẫn giữ vị thế dẫn đầu trong ngành hàng sauce, gia vị. Độ bao phủ rộng khắp cả nước với khoảng 100.000 quầy bán lẻ, 4.500 nhà hàng, chuỗi thức ăn nhanh và quán ăn, 7.000 siêu thị, là nhà cung cấp của các nhãn hàng lớn như Hadilao, KFC, Jollibee,...liên tục tung ra thị trường 11 sản phẩm mới theo hướng công nghiệp tiện dụng, xâm nhập sâu hơn vào ngành hàng gia vị- nước chấm.

### 3. Về sản xuất:

Sau những kết quả kinh doanh nổi trội không thể không kể đến vai trò quyết định của hoạt động sản xuất. Với những khó khăn về nguồn nguyên liệu và thị trường biến động phức tạp, CholimexFood đã kịp thời nắm bắt cơ hội khá nhanh để phục hồi sản xuất, duy trì sản lượng. Trong bối cảnh nhiều doanh nghiệp trong nước thực hiện cắt giảm lao động do sản xuất sụt giảm, CholimexFood vẫn nỗ lực duy trì sản xuất ổn định đảm bảo việc làm cho người lao động, tuy nhiên do khó khăn về điều kiện sản xuất, sản lượng năm 2023 của CholimexFood vẫn chưa đạt chỉ tiêu đã đề ra.

### 4. Về đầu tư:

Để đáp ứng yêu cầu tăng trưởng trên 10%/năm, Công ty đẩy mạnh công tác đầu tư trên tất cả các lĩnh vực, tạo nền tảng cho sự phát triển:

- Đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng lực sản xuất cho nhà máy, thay thế dần các công đoạn thủ công như: máy dò kim loại, máy dán nhãn, máy đóng thùng, máy chiết rót...
- Đẩy nhanh công tác xây dựng Nhà máy CholimexFood Bến Lức;
- Triển khai áp dụng phần mềm quản lý nhân sự, quản lý sản xuất chính thức áp dụng từ ngày 01/01/2023, phần mềm QR code giúp tăng hiệu suất công việc, tiết giảm được thời gian và chi phí vận hành.



## II. KẾ HOẠCH NĂM 2024:

### 1. Dự báo tình hình:

Năm 2024, các rủi ro tiềm ẩn từ môi trường kinh tế - chính trị thế giới vẫn còn hiện hữu và tiếp tục tác động tiêu cực lên triển vọng phục hồi tăng trưởng kinh tế của Việt Nam. Đối với khu vực trong nước, tình hình suy giảm đơn hàng của các doanh nghiệp vẫn tiếp diễn; sức chống chịu của doanh nghiệp bị bào mòn và mức tiêu dùng suy giảm mạnh. Đây là những thách thức không nhỏ mà ngành thực phẩm nói riêng và nền kinh tế Việt Nam nói chung đang phải đối diện.

### 2. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

TÊN ĐƠN VỊ	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024	TỈ LỆ TĂNG TRƯỞNG (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3=2/1)
1. Tổng doanh thu	triệu đồng	3.411.894	3.850.000	112,8
2. Lợi nhuận trước thuế	triệu đồng	289.481	320.000	110,5
3. Lợi nhuận sau thuế	nt	231.585	256.000	110,5

### 3. Giải pháp để thực hiện:

- Ưu tiên phát triển nguồn nhân lực, tiếp cận nhiều nguồn tuyển dụng lao động, chú trọng công tác đào tạo;



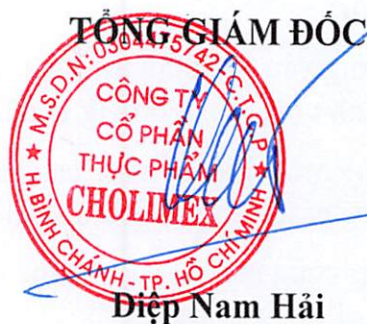
- Tập trung cao cho việc mở rộng thị trường xuất, nhập khẩu, đa dạng hóa đối tác, nguồn hàng, chuỗi cung ứng, tận dụng các lợi thế cạnh tranh của doanh nghiệp và cơ hội thị trường;
- Áp dụng các giải pháp hiện đại, thông minh tiết kiệm điện, nước, sử dụng nguồn nguyên liệu thân thiện với môi trường hướng tới nền công nghiệp sản xuất xanh;
- Áp dụng công nghệ chuyển đổi số vào công tác quản lý doanh nghiệp, phương thức sản xuất và hoạt động bán hàng.

Trên đây là báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, kế hoạch năm 2024 kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.





**TỜ TRÌNH**  
**Về việc báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật chứng khoán 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam ngày /3/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex đã được Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam kiểm toán theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam và đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website: [www.cholimexfood.com.vn](http://www.cholimexfood.com.vn) bao gồm:

1. Báo cáo của Ban Tổng Giám Đốc;
2. Báo cáo kiểm toán độc lập;
3. Bảng cân đối kế toán;
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ;
6. Thuyết minh Báo cáo tài chính

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Huỳnh An Trung



## BÁO CÁO

### Hoạt động của hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (“**Công ty**”) và các quy định pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty (“**HĐQT**”) trân trọng báo cáo trước Đại hội đồng Cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) về kết quả công tác quản trị của HĐQT năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024 như sau:

#### I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023:

Hội đồng Quản trị duy trì họp định kỳ ít nhất mỗi quý/lần để xem xét kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong quý và kế hoạch hoạt động trong thời gian sắp tới, đồng thời có ý kiến chỉ đạo Ban điều hành giải quyết những vấn đề khó khăn cũng như định hướng chiến lược trong dài hạn. Năm 2023, HĐQT đã tổ chức được bốn cuộc họp, các nội dung khác được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Nội dung được thông qua tại các nghị quyết HĐQT:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2023	1. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
2	02/NQ-HĐQT	05/01/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn.
3	03/NQ-HĐQT	01/03/2023	Chấp thuận giao dịch của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex với các bên có liên quan.
4	04/NQ-HĐQT	01/03/2023	1. Về việc trả tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt. 2. Những nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
5	05/NQ-HĐQT	30/03/2023	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. 3. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2023. 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 9 tháng cuối năm 2023.



			5. Thông qua các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
6	06/NQ-HĐQT	28/07/2023	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023;</li> <li>2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2023;</li> <li>3. Giao cho Ban điều hành xây dựng phương án tăng vốn bao gồm ESSOP và chia cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối, thặng dư vốn điều lệ và quỹ đầu tư phát triển;</li> <li>4. Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.</li> </ol>
7	07/NQ-HĐQT	28/07/2023	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua chủ trương đầu tư nhà máy Chế biến Thực phẩm CholimexFood Bến Lức – Giai đoạn 2;</li> <li>2. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục đầu tư tuân thủ qui định của Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành.</li> </ol>
8	08/NQ-HĐQT	31/10/2023	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023;</li> <li>2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm.</li> </ol>
9	09/NQ-HĐQT	29/11/2023	Quyết định đầu tư dự án xây Nhà máy Chế biến thực phẩm – CholimexFood Bến Lức – Giai đoạn 2.

HĐQT đã thực hiện một cách cẩn trọng, nghiêm túc các công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển thương hiệu, đầu tư cơ sở hạ tầng, công nghệ đáp ứng yêu cầu tăng trưởng, chỉ đạo thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định, phối hợp tốt với Ban Kiểm soát tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

HĐQT giám sát Ban điều hành bằng quyền hạn và nghĩa vụ được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị. Hội đồng quản trị đã luôn song hành cùng Ban lãnh đạo trong từng hoạt động, bám sát thị trường, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Chủ tịch Hội đồng quản trị thường xuyên làm việc với Ban Tổng giám đốc và các cấp quản lý tại văn phòng công ty cũng như trực tiếp kiểm tra các hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình thực hiện các dự án đầu tư. Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên thảo luận, thống nhất các giải pháp đầu tư, tài chính, thị trường. Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong Công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng Hội đồng Quản trị Công ty đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật trong việc giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, cũng như các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2023.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2023

### 1. HĐQT đã chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:





Thực hiện phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, HĐQT đã tập trung chỉ đạo Ban Điều Hành thực hiện các giải pháp để hoàn thành những chỉ tiêu sản xuất kinh doanh với những kết quả rất khả quan. Tổng doanh thu đạt 3.411,9 tỷ đồng, đạt 91,5% kế hoạch, tăng trưởng 5,9% so với năm 2022. Lợi nhuận trước thuế đạt 289,5 tỷ đồng, đạt 93,4% kế hoạch, tăng trưởng 4,5% so với năm 2022.

**2. HĐQT đã chỉ đạo phân phối lợi nhuận năm 2022 theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ:**

Việc trích lập các quỹ, khen thưởng cho ban điều hành và cán bộ quản lý đúng theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 cho các cổ đông với tỷ lệ 50%/mệnh giá cổ phiếu (5.000 đồng/cổ phiếu), tương ứng với số tiền 40.500.000.000 đồng.

**3. HĐQT đã chỉ đạo lựa chọn Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.**

**4. HĐQT đã chỉ đạo mức chi thù lao, chi phí của HĐQT và đề xuất mức thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2023:**

Thù lao, chi phí HĐQT năm 2023: 600.000.000 đồng. Thù lao của từng thành viên HĐQT như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Thù lao năm 2023 (đồng)
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	240.000.000
2	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	120.000.000
3	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên	120.000.000
4	Ông Thân Ngọc Nghĩa	Thành viên	120.000.000
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>600.000.000</b>

HĐQT sẽ đề xuất ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về mức thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2023 căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023.

**5. HĐQT đã chỉ đạo sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ.**

**6. KẾT QUẢ GIÁM SÁT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ TRONG CÔNG TY:**

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị được thực hiện theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty thông qua các báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị. Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên và làm rõ trách nhiệm.

Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý cũng như phương hướng hoạt động trong thời gian tới và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị qua đó đưa ra giải pháp đối với những vấn đề gặp khó khăn, vướng mắc.

Dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt. Ban điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng thời kỳ đến từng thành viên



Ban điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện, có báo cáo đầy đủ, kịp thời đến Hội đồng Quản trị về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo định kỳ và khi có yêu cầu. Các chỉ đạo của Hội đồng Quản trị luôn được Ban điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách đề tập trung, chú trọng thực hiện. Kết quả đạt được trên tất cả các lĩnh vực từ sản xuất đến kinh doanh đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng và cổ đông.

### III. CÁC HỢP ĐỒNG, GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÁC TỔ CHỨC VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ NGƯỜI NỘI BỘ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn ("Cholimex")	Cổ đông lớn	0301307933 Cấp ngày 23/02/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	03/NQ-HĐQT	- Công ty bán hàng cho Cholimex, tổng giá trị 597.383.334 đồng - Công ty mua hàng hoá và dịch vụ của Cholimex tổng giá trị 642.289.970 đồng
2	Công ty TNHH Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc	Công ty con của cổ đông lớn (Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn)	0305073316, cấp ngày 08/08/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	A59/1 đường số 7 KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	03/NQ-HĐQT	- Công ty bán hàng cho KCN Vĩnh Lộc tổng giá trị là 50.959.560 đồng - Công ty mua hàng hoá và dịch vụ của KCN Vĩnh Lộc tổng giá trị là 18.976.555.226 đồng
3	Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản ("Seaspimex")	Công ty Thành viên Hội đồng quản trị quản lý	0302598530 ngày cấp 03/3/2022 Sở KH&ĐT TP.HCM	51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hoà, Quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	03/NQ-HĐQT	- Công ty mua hàng hoá và dịch vụ của Seaspimex tổng giá trị là 14.692.460.606 đồng - Công ty bán hàng hoá cho Seaspimex tổng giá trị là 40.122.090 đồng



#### IV. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024:

Bối cảnh kinh tế thế giới diễn biến phức tạp mức độ thắt chặt tiền tệ ở các nền kinh tế chủ chốt nhằm xử lý áp lực lạm phát; các nền kinh tế chủ chốt sẽ gia tăng cạnh tranh địa chính trị, xung đột Nga - Ukraine có thể kéo dài, nhưng giữa các nhóm nền kinh tế “cùng chí hướng” có thể sẽ gia tăng hợp tác trên nhiều lĩnh vực...

Trong bối cảnh đó, nếu ổn định kinh tế vĩ mô, Việt Nam có thể tiếp tục cải cách và thúc đẩy các biện pháp tài khóa, tiền tệ giúp phục hồi tăng trưởng kinh tế. Tuy nhiên xuất khẩu sẽ đối mặt với các thách thức toàn cầu. Kinh tế Việt Nam nửa đầu năm 2024 vẫn đối mặt với một số rủi ro vĩ mô như lạm phát, nợ công, khôi phục lòng tin, song triển vọng phục hồi tích cực vào nửa cuối năm. Việt Nam sẽ tiếp tục là một mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu và là một điểm đến được nhiều doanh nghiệp lựa chọn.

Từ những đánh giá, dự báo của nền kinh tế như trên, Hội đồng quản trị định hướng năm 2024 tập trung vào các giải pháp phát triển thị trường nội địa, xuất khẩu, nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm và công tác quản lý theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, cụ thể như sau:

- Triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024, phát huy vai trò định hướng, xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp trong từng thời điểm, kịp thời chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty, Ban điều hành trong việc quản lý công ty.
- Đẩy mạnh hoạt động quảng bá thương hiệu, tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, phát triển mạng lưới mới, mở rộng phát triển mạng lưới truyền thống kết hợp với việc nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.
- Đẩy nhanh tiến độ dự án Nhà máy chế biến thực phẩm CholimexFood Bến Lức.
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả.
- Đầu tư các phần mềm quản trị nhằm cải tiến hệ thống quản trị theo hướng chặt chẽ, tiên tiến, đáp ứng đủ lực cho việc quản trị công ty theo định hướng phát triển.
- Tiếp tục nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, hoàn thiện môi trường làm việc để CholimexFood luôn là môi trường hấp dẫn và nâng cao sức sáng tạo, cống hiến và gắn bó của người lao động với Công ty.
- Chỉ đạo việc công bố thông tin doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.
- Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi mặt hoạt động khác của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban Tổng giám đốc Công ty phấn đấu đưa Công ty ngày càng phát triển xứng đáng với mong muốn của Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, định hướng kế hoạch năm 2024, kính trình Đại hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.



**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Huỳnh An Trung**





**TỜ TRÌNH**

**Về việc Báo cáo Tình hình quản trị Công ty năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua Báo cáo Tình hình quản trị công ty năm 2023 (xem phụ lục đính kèm). Báo cáo này đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải trên website: [www.cholimexfood.com.vn](http://www.cholimexfood.com.vn) bao gồm:

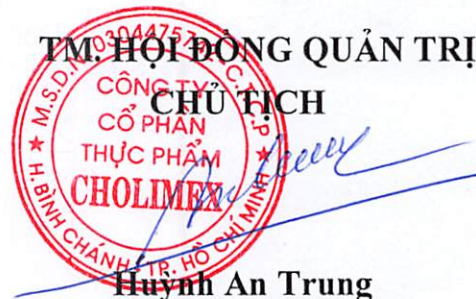
1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông;
2. Hội đồng quản trị;
3. Ban kiểm soát;
4. Ban điều hành;
5. Kế toán trưởng;
6. Đào tạo về quản trị công ty;
7. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty;
8. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.





## BÁO CÁO

### Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex;

Căn cứ Báo cáo tài chính của Công ty niên độ tài chính từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội Đồng cổ đông của Công ty về tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát và kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex như sau:

**I. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính niên độ từ 01/01/2023 - 31/12/2023:**

**1. Kết quả hoạt động kinh doanh:**

Đơn vị tính: Tỷ VND

Nội dung	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	TH2023/ KH2023	TH2023/ TH2022
1	2	3	4	5	6
Tổng doanh thu	3.219,87	3.730	3.411,89	91,47%	105,96%
Lợi nhuận trước thuế	277,06	310	289,48	93,38%	104,48%
Lợi nhuận sau thuế	221,65	248	231,58	93,38%	104,48%
Lãi cơ bản trên CP (EPS)	25.996 đồng		27.161 đồng		104,48%
Cổ tức	50%	Tối thiểu 15%			

**Đánh giá về kết quả hoạt động kinh doanh:**

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2023 là 3.411,89 tỷ đồng, đạt 91,47% so với kế hoạch và tăng trưởng 5,96% so với năm 2022.



- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 là 289,48 tỷ đồng, đạt 93,38% so với kế hoạch và tăng trưởng 4,48% so với năm 2022.

- Lợi nhuận sau thuế thực hiện năm 2023 là 231,58 tỷ đồng, đạt 93,38% so với kế hoạch và tăng trưởng 4,48% so với năm 2022.

- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) năm 2023 là 27.161 đồng, năm 2022 là 25.996 đồng, tăng 1.165 đồng, tương đương tăng 4,48% so với năm 2022.

## 2. Tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2023:

### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tóm tắt)

Tại ngày 31/12/2023

TÀI SẢN	31/12/2023	31/12/2022	Ghi chú
<b>A. Tài sản ngắn hạn</b>	<b>999.148.248.853</b>	<b>1.045.011.671.667</b>	
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	162.857.024.948	186.139.053.529	
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	302.047.598.364	343.473.769.924	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	255.001.195.646	204.744.684.946	
IV. Hàng tồn kho	277.111.418.949	308.928.494.368	
<b>B. Tài sản dài hạn</b>	<b>617.381.642.024</b>	<b>384.580.494.298</b>	
I. Tài sản cố định	213.545.779.087	233.635.034.934	
II. Tài sản dở dang dài hạn	270.957.539.471	15.662.082.011	
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (A+B)</b>	<b>1.616.529.890.877</b>	<b>1.429.592.165.965</b>	
<b>NGUỒN VỐN</b>			
<b>C. Nợ phải trả</b>	<b>621.163.914.630</b>	<b>600.329.028.346</b>	
I. Nợ ngắn hạn	592.282.300.063	594.183.902.596	
II. Nợ dài hạn	28.881.614.567	6.145.125.750	
<b>D. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>995.365.976.247</b>	<b>829.263.137.619</b>	<b>120,03%</b>
I. Vốn chủ sở hữu	995.365.976.247	829.263.137.619	
1. Vốn góp của chủ sở hữu (vốn điều lệ)	81.000.000.000	81.000.000.000	
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (C+D)</b>	<b>1.616.529.890.877</b>	<b>1.429.592.165.965</b>	

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH ĐÁNH GIÁ NỘI LỰC CỦA CÔNG TY

STT	CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ	2023	2022	Ghi chú
1	Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,69	1,76	
2	Tỷ lệ Nợ/Tổng tài sản	38,43%	41,99%	
3	Tỷ lệ Nợ/Vốn chủ sở hữu	62,41%	72,39%	
4	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA)	17,91%	15,50%	
5	Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS)	8,49%	6,89%	
6	Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE)	23,27%	26,73%	
7	Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (BV) (Đồng)	122.884	102.378	+20.506

- Hệ số thanh toán ngắn hạn năm 2023 là 1,69 > 1 cho thấy khả năng thanh toán ngắn hạn của công ty là rất tốt.



- Qua các tỷ lệ nợ cho thấy tình hình nợ của Công ty là rất đảm bảo, an toàn so với tổng tài sản hay vốn chủ sở hữu. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản hay trên vốn chủ sở hữu đều có chiều hướng giảm so với năm trước.
- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản (ROA) năm 2023 là 17,91%, năm 2022 là 15,50%.
- Tỷ suất LNST/Doanh thu thuần (ROS) năm 2023 là 8,49%, năm 2022 là 6,89%.
- Tỷ suất LNST/Vốn chủ sở hữu (ROE) năm 2023 là 23,27%, năm 2022 là 26,73%. Hệ số này cho thấy lợi nhuận đạt được trên vốn chủ sở hữu tương đối cao.
- Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu tại ngày 31/12/2023 là 122.884 đồng, năm 2022 là 102.378 đồng, tăng 20.506 đồng trên mỗi cổ phiếu, tương đương tăng 20,03% so với năm 2022.

## **II. Kết quả các hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát:**

### **1. Đối với các hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.
- Chỉ đạo kịp thời và giám sát chặt chẽ Ban điều hành trong thực hiện nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, thực hiện đúng Nghị quyết mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty.

### **2. Đối với các hoạt động của Ban điều hành:**

- Tổng Giám đốc cùng với Ban điều hành tổ chức thực hiện theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023, chấp hành đầy đủ và nghiêm túc những quy định pháp luật về chế độ công bố thông tin của công ty đại chúng, báo cáo tài chính, hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao động và những chính sách về đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm tai nạn cho người lao động tại Công ty.
- Trong năm 2023, Ban điều hành tuy không đạt được các chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận nhưng đã điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh đạt kết quả cao hơn năm 2022 như doanh thu tăng trưởng 5,96% và lợi nhuận trước thuế tăng trưởng 4,48%.

## **III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông:**

- Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thường xuyên trao đổi để thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023.
- Các cuộc họp trực tiếp và trực tuyến của HĐQT đều có thông báo đến Ban kiểm soát, Biên bản họp và Nghị quyết của HĐQT trong năm 2023 được gửi đầy đủ đến Ban kiểm soát.
- Các Quyết định và tài liệu quan trọng do Công ty phát hành được gửi đến Ban kiểm soát cùng thời điểm và theo cách như đối với thành viên HĐQT.
- Quyền tiếp cận thông tin của Ban kiểm soát được đảm bảo.

## **IV. Hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”):**

- Ngày 26/04/2023 Ban kiểm soát trình bày Báo cáo hoạt động của BKS năm 2022 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.



- Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, V/v lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Deloitte Việt Nam thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
- Kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty và Ban điều hành.
- Tham gia các buổi họp của HĐQT, xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc trong công tác quản lý.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Xem xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.
- Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty, việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ thuế, chế độ bảo hiểm, quyền lợi cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2023 là 76.000.000 đồng.

Stt	Chức danh	Chức vụ	Tổng tiền thù lao năm 2023 (đồng/năm)	Ghi chú
1	Phạm Văn Tranh	Trưởng ban	36.000.000	
2	Võ Văn Đây	Thành viên	40.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>		<b>76.000.000</b>	

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Ban soát kiểm năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**



*Phạm Văn Tranh*

**Phạm Văn Tranh**



## TỜ TRÌNH

### VỀ VIỆC LỰA CHỌN TỔ CHỨC KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP THỰC HIỆN KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần thực phẩm Cholimex

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.

Ban kiểm soát trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông nhất thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024 là đơn vị nằm trong danh sách những Công ty kiểm toán được phép kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2024 đã được Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước công bố, Ban kiểm soát đề xuất chọn 01 đơn vị kiểm toán là **CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN DELOITTE VIỆT NAM**.

Tổng Giám đốc Công ty thương thảo ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 với đơn vị kiểm toán nói trên.

Kính trình Đại Hội xem xét biểu quyết thông qua.

Trân trọng ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: BKS, VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Phạm Văn Tranh**



Số: 04/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Về việc dự kiến phân phối lợi nhuận công ty năm 2023


Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;  
Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/4/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;  
Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông dự kiến phân phối lợi nhuận Công ty năm 2023 như sau:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
A	Lợi nhuận trước thuế 2023	289.481.810.280	
B	Thuế TNDN	57.896.362.056	
C	<b>Lợi nhuận sau thuế 2023 chưa phân phối</b>	<b>231.585.448.224</b>	<b>100,00%</b>
	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
1	Thù lao, chi phí hoạt động HĐQT và BKS	400.000.000	0,17%
2	Thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý	14.100.000.000	6,09%
3	Chia cổ tức bằng tiền mặt 50%/vốn điều lệ	40.500.000.000	17,49%
4	Quỹ phúc lợi	11.579.272.411	5,00%
5	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối	165.006.175.813	71,25%

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM  
CHOLIMEX  
H. BÌNH CHÁNH - TP. HỒ CHÍ MINH



HUỲNH AN TRUNG



Số: 05/TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2024

**TỜ TRÌNH**

**Về việc Kế hoạch phân phối lợi nhuận công ty năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex  
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;  
Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông Kế hoạch phân phối lợi nhuận  
Công ty năm 2024 như sau:

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Kế hoạch phân phối
A	Lợi nhuận trước thuế 2024 (1)	320.000.000.000	
B	Thuế TNDN (2)	64.000.000.000	
C	<b>Lợi nhuận sau thuế 2024 chưa phân phối (3)</b>	256.000.000.000	
	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (4)		Từ 15%/mệnh giá trở lên
2	Các kế hoạch phân phối khác theo đề xuất của Hội đồng quản trị (5)		
3	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối (6)		(6) = (3) - ((4)+(5))

Kính trình Đại Hội xem xét và biểu quyết thông qua.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



HUỲNH AN TRUNG





CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM CHOLIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;*  
*Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019;*  
*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex;*  
*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên của công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex số...../BB-ĐHĐCĐ ngày /4/2024.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023.

- Tổng doanh thu: 3.411.894 tỷ đồng (tăng trưởng 5,9% so năm 2022).
- Lợi nhuận trước thuế: 289.481 tỷ đồng (tăng trưởng 4,5% so năm 2022).

**Điều 2:** Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Tổng doanh thu: 3.850 tỷ đồng (tăng trưởng 12,8% so năm 2023).
- Lợi nhuận trước thuế: 320 tỷ đồng (tăng trưởng 10,5% so năm 2023).

**Điều 3:** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.

**Điều 4:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024.

**Điều 5:** Thông qua Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023

**Điều 6:** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023.

**Điều 7:** Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH DELOITTE Việt Nam.

**Điều 8:** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

STT	Diễn giải	Số tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
A	Lợi nhuận trước thuế 2023	289.481.810.280	
B	Thuế TNDN	57.896.362.056	



<b>C</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế 2023 chưa phân phối</b>	<b>231.585.448.224</b>	<b>100,00%</b>
	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
1	Thù lao, chi phí hoạt động HĐQT và BKS	400.000.000	0,17%
2	Thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý	14.100.000.000	6,09%
3	Chia cổ tức bằng tiền mặt 50%/vốn điều lệ	40.500.000.000	17,49%
4	Quỹ phúc lợi	11.579.272.411	5,00%
5	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối	165.006.175.813	71,25%

**Điều 9:** Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024.

<b>STT</b>	<b>Diễn giải</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Kế hoạch phân phối</b>
A	Lợi nhuận trước thuế 2024 (1)	320.000.000.000	
B	Thuế TNDN (2)	64.000.000.000	
<b>C</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế 2024 chưa phân phối (3)</b>	<b>256.000.000.000</b>	
	<b>Phân phối lợi nhuận</b>		
1	Chia cổ tức bằng tiền mặt (4)		Từ 15%/mệnh giá trở lên
2	Các kế hoạch phân phối khác theo đề xuất của Hội đồng quản trị (5)		
3	Tổng lợi nhuận còn lại sau phân phối (6)		(6) = (3) - ((4)+(5))

**Điều 10:** Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Điều 11:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 10;
- UBCKNN,SGDCKHN;
- Lưu BKS, VT.

**TM. ĐẠI HỘI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**HUỲNH AN TRUNG**





## CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

📍 Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, Xã Vĩnh Lộc A, Huyện Bình Chánh, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

☎️ (084 - 28) 3765 3389/90/91

✉️ cholimexfood@cholimexfood.com.vn

📠 (084 - 28) 3765 3025

🌐 www.cholimexfood.com.vn

MST: 0304 475 742

# PHẦN PHỤ LỤC



**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THỰC PHẨM CHOLIMEX**

Số: 02/BC-CMF

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex năm 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex
- Địa chỉ trụ sở chính: Lô C40-43/I, lô C51-55/II, đường số 7, KCN Vĩnh Lộc, xã Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: 028 37653389 -028 37653390 Fax: 028 37653025
- Email: cholimexfood@cholimexfood.com.vn
- Vốn điều lệ: 81.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: CMF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-DHĐCĐ	26/4/2023	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022.</li><li>2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.</li><li>3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán DELOITTE Việt Nam.</li><li>4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và định hướng kế hoạch năm 2023.</li><li>5. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022.</li><li>6. Thông qua việc lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán DELOITTE Việt Nam.</li><li>7. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.</li></ol>



			8. Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023.
			9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

## II. Hội đồng quản trị :

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

STT	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HDQT/ HDQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch	22/04/2022 đến nay	
2	Ông Trần Phương Bắc	Thành viên	12/5/2017 đến nay	
3	Ông Diệp Nam Hải	Thành viên	12/5/2017 đến nay	
4	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên	26/4/2018 đến nay	
5	Ông Thân Ngọc Nghĩa	Thành viên	22/04/2022 đến nay	

### 2. Các cuộc họp HDQT:

Định kỳ, Hội đồng Quản trị họp để xem xét kết quả sản xuất kinh doanh đạt được trong quý và kế hoạch hoạt động trong thời gian sắp tới. HDQT đã tổ chức được bốn cuộc họp, các nội dung khác được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

STT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Huỳnh An Trung	4/4	100%	
2	Ông Trần Phương Bắc	4/4	100%	
3	Ông Diệp Nam Hải	4/4	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	4/4	100%	
5	Ông Thân Ngọc Nghĩa	4/4	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị được thực hiện theo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Điều lệ Công ty thông qua các báo cáo về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết và quyết định của Hội đồng Quản trị. Công tác giám sát tuân thủ các chỉ đạo của Hội đồng quản trị được thực hiện một cách chặt chẽ, thường xuyên và làm rõ trách nhiệm.

Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng Quản trị đã đảm bảo chức năng định hướng chiến lược, bao gồm: chỉ đạo định hướng hoạt động kinh doanh, các kế hoạch hoạt động cơ bản, ngân sách tài chính cũng như chiến lược đầu tư máy móc thiết bị, cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu tăng trưởng 10%-15% mỗi năm, thúc đẩy quá trình số hóa thông qua việc áp dụng các phần mềm quản lý nhân sự và sản xuất nhằm nắm bắt các cơ hội mới, tạo đà phát triển mạnh mẽ trong tương lai.

Thông qua các cuộc họp Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc đã báo cáo tình hình hoạt động sản



xuất kinh doanh hằng quý cũng như phương hướng hoạt động trong thời gian tới và xin ý kiến chỉ đạo của Hội đồng quản trị qua đó đưa ra giải pháp đối với những vấn đề gặp khó khăn, vướng mắc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ của mình theo sự phân công của HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2023	1. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
2	02/NQ-HĐQT	05/01/2023	Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Sài Gòn.
3	03/NQ-HĐQT	01/03/2023	Chấp thuận giao dịch của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex với các bên có liên quan.
4	04/NQ-HĐQT	01/03/2023	1. Về việc trả tạm ứng cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt. 2. Những nội dung liên quan đến việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
5	05/NQ-HĐQT	30/03/2023	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022. 2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. 3. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 3 tháng đầu năm 2023. 4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 9 tháng cuối năm 2023. 5. Thông qua các nội dung trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
6	06/NQ-HĐQT	28/07/2023	1. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm 2023; 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 6 tháng cuối năm 2023; 3. Giao cho Ban điều hành xây dựng phương án tăng vốn bao gồm ESSOP và chia cổ tức từ lợi nhuận chưa phân phối, thặng dư vốn điều lệ và quỹ đầu tư phát triển; 4. Thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Sài Gòn.
7	07/NQ-HĐQT	28/07/2023	1. Thông qua chủ trương đầu tư nhà máy Chế biến Thực phẩm CholimexFood Bến Lức – Giai đoạn 2; 2. Giao Tổng Giám đốc chỉ đạo các đơn vị có liên quan thực hiện các thủ tục đầu tư tuân thủ qui định của Điều lệ Công ty, pháp luật hiện hành.



8	08/NQ-HDQT	31/10/2023	1. Thông qua ước thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2023; 2. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 tháng cuối năm.
9	09/NQ-HDQT	29/11/2023	Quyết định đầu tư dự án xây Nhà máy Chế biến thực phẩm – CholimexFood Bến Lức – Giai đoạn 2

### III. Ban kiểm soát:

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Văn Tranh	Trưởng BKS	12/05/2017 đến nay	Cử nhân kinh tế (Kế toán)
2	Võ Văn Đầy	Kiểm soát viên	22/04/2022 đến nay	Cử nhân kinh tế (Kế toán)
3	Đỗ Thị Hoàng Yến	Kiểm soát viên	12/05/2017 đến nay	Cử nhân luật

#### 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự cuộc họp
1	Phạm Văn Tranh	02	100%	3/3	
2	Võ Văn Đầy	02	100%	3/3	
3	Đỗ Thị Hoàng Yến	02	100%	3/3	

#### 3. Hoạt động giám sát HDQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Hội đồng quản trị đảm bảo chế độ họp định kỳ theo đúng quy định và các cuộc họp đột xuất khi có nhu cầu, đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình và ban hành các Nghị quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HDQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát; nhưng vẫn duy trì được sự độc lập của mình trong việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

5. Hoạt động khác của BKS: không có.



**IV. Ban điều hành:**

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Diệp Nam Hải	04/11/1967	Cử nhân Kinh tế	22/04/2022
2	Nguyễn Thị Huyền Trang	06/05/1971	Kỹ sư Hóa học	29/04/2022
3	Hồ Ngọc Hương	03/01/1968	Kỹ sư Hóa học	29/04/2022

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Nguyễn Thị Bích Ngọc	03/7/1969	Cử nhân Kinh tế - kế toán tổng hợp.	29/04/2022

**VI. Đào tạo về quản trị công ty:**

Năm 2023, các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng giám đốc, các cán bộ quản lý và Thư ký công ty được tạo điều kiện tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn thuộc lĩnh vực liên quan đến công tác được phân công.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

## 1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I. CỔ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 10% SỐ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT</b>									
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn			0301307933 Cấp ngày 23/02/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	19/07/2006			
2	Công ty TNHH Một Thành Viên Thực phẩm MaSan			0310730197 cấp ngày 29/3/2011 tại Tp. Hồ Chí Minh	Tầng 12, tòa nhà Kumho Asiana Plaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP.HCM	Tháng 12/2014			



3	Nichirei Food INC			0100-01-091394 cấp ngày 05/01/2005 tại Nhật Bản	Nichirei Higashi - Ginza Building 6- 19-20 Tsukiji, Tokyo, 104-8402, Nhật Bản.	09/3/2012			
---	-------------------	--	--	--	--	-----------	--	--	--

**II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

1	Huỳnh An Trung	058C6 15071	Chủ tịch HDQT	033067003190 ngày 11/01/2022 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	212/1/35 Thoại Ngọc Hậu, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	22/04/2022			
2	Diệp Nam Hải		Thành viên HDQT, Tổng Giám đốc	0246701104, ngày cấp: 03/04/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	8.3 Chung Cư Sao Mai, 153- 161 Lương Nhữ học, Phường 11, Quận 5, Tp.HCM	12/05/2017			
3	Thân Ngọc Nghĩa	058C6 14944	Thành viên HDQT	079075017666 ngày 16/4/2021 Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	1244/27 Lê Đức Thọ, P.13, Q. Gò Vấp, Tp.HCM	22/04/2022			
4	Nguyễn Thị Huyền Trang		Thành viên HDQT, Phó Tổng Giám đốc	072171001332, ngày cấp: 22/12/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	399 Lê Đại Hành, Phường 11, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh	26/4/2018			
5	Trần Phương Bắc		Thành viên HDQT	027074000266, do Cục cảnh sát ĐKQLCT và DLQGDC cấp ngày 18/4/2019	Số 73, Đường số 6, Khu phố 2, Phường Phú Hữu, Quận 9, TP. Hồ Chí Minh	12/05/2017			

**III. BAN KIỂM SOÁT**

1	Phạm Văn Tranh	11C03 2331	Trưởng BKS	087072006288 ngày cấp 12/02/2023, nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	Khu lưu trú CN, Khu CN Vĩnh Lộ, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM	12/05/2017			
---	----------------	---------------	---------------	---	--	------------	--	--	--



2	Võ Văn Đầy	058C8 57686	Thành viên Ban Kiểm soát	079074001894 ngày 18/9/2022 Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	1206/30 Huỳnh Tấn Phát, Phường Tân Phú, Quận 7, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam	22/04/2022			
3	Đỗ Thị Hoàng Yến		Kiểm soát viên	079183002158, cấp ngày 24/5/2016 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	208B Hoà Bình, P. Hiệp Tân, Q. Tân Phú, Tp. HCM	12/05/2017			

**IV. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

1	Hồ Ngọc Hương	011C0 41906	Phó Tổng giám đốc	048168006641, ngày cấp:13/01/2022, nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội	55/18 Lê Ngã, p.Phú Trung, Q.Tân Phú, Tp. HCM	29/04/2022			
---	---------------	----------------	----------------------	--	--	------------	--	--	--

**V. KẾ TOÁN TRƯỞNG**

1.	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Kế toán trưởng	087169000148 cấp ngày 25/7/2018 tại Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư	506/9 đường 3/2, phường 14, quận 5, Tp.HCM	29/04/2022			
----	-------------------------	--	-------------------	--	--	------------	--	--	--

**VI. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1	Nguyễn Thị Duyên Hạnh		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty, người được uỷ quyền	075178000827 Ngày cấp: 12/8/2022 ,nơi cấp: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH	118/14 Đường số 3, phường Bình Hung Hoà A, quận Bình Tân, TP.HCM	15/8/2022			
---	--------------------------	--	---	---	--	-----------	--	--	--



			công bố thông tin						
--	--	--	----------------------	--	--	--	--	--	--

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn (“Cholimex”)	Cổ đông lớn	0301307933 Cấp ngày 23/02/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	03/NQ-HĐQT	-Thuê kho của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn trên địa bàn Quận 5 để phân phối hàng hóa, tổng giá trị: 618.518.967 đồng.  - Bán hàng cho Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn, tổng giá trị: 2.561.196.648 đồng	
2	Công ty TNHH Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc	Công ty con của cổ đông lớn (Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Và Đầu tư Chợ Lớn)	0305073316, cấp ngày 08/08/2017, nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	A59/1 đường số 7 KCN Vĩnh Lộc, P. Bình Hưng Hòa B, Q. Bình Tân, TP.HCM	Từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	03/NQ-HĐQT	- Công ty TNHH Một thành viên Khu công nghiệp Vĩnh Lộc cung cấp các dịch vụ cho Công ty: thuê kho, nước cấp, xử lý nước thải, nhiên liệu, tổng giá trị là: 20.495.406.135 đồng	

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: không phát sinh giao dịch.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát,



Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex phân phối các sản phẩm cho Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản (theo nghị quyết số 03/NQ-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị), tổng giá trị: 16.323.815.481 đồng.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: không phát sinh giao dịch.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: không phát sinh giao dịch.

#### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: theo Phụ lục I đính kèm
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không phát sinh giao dịch.

#### **IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có./.**

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.





Phụ lục I (bản tóm tắt)

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2023 số: 02/BC-CMF ngày 29 tháng 01 năm 2024 của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex)

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>								
1	Huỳnh An Trung		Chủ tịch HĐQT			0	0	
<b>Người có liên quan của ông Huỳnh An Trung</b>								
1.1	Huỳnh Văn Tài							Cha ruột
1.2	Trần Thị Phiêu							Mẹ ruột
1.3	Huỳnh Lạc							Cha vợ
1.4	Trần Thị Hương							Mẹ vợ
1.5	Huỳnh Thị Yến Khanh							Vợ
1.6	Huỳnh Song Gia Hân							Con ruột
1.7	Huỳnh Thanh Tùng							Em ruột
1.8	Huỳnh Thanh Trà							Em ruột
1.9	Phan Thị Hồng Vân							Em dâu
1.10	Lê Hồng Thùy Trang							Em dâu
1.11	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước Thành phố Hồ Chí Minh (HFIC)			0300535140 ngày cấp 13/4/2010 Sở KH&ĐT Tp.HCM	67-73 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Người đại diện vốn
1.12	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)			0301307933 ngày cấp 23/02/2022 Sở KH&ĐT TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	3.298.000	40,72%	Thành viên HĐQT, Tổng Giám



								đốc
1.13	Công ty Cổ phần Dịch vụ Logistics Thăng Long			0900989442 ngày cấp 12/4/2016 Số KH&ĐT TP.HCM	Phường Dị Sử, Thị xã Mỹ Hào, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	0	0	Thành viên HĐQT
1.14	Công ty Cổ phần Logistics Vĩnh Lộc			0316114557 ngày cấp 16/01/2020 Số KH&ĐT TP.HCM	Một phần Lô I.9/1 Đường số 5, KCN Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Phó Chủ tịch HĐQT
1.15	Công ty Cổ phần Thủy Đặc Sản (SEASPIMEX)			0302598530 ngày cấp 03/3/2022 Số KH&ĐT TP.HCM	51/14 Hòa Bình, Phường Tân Thới Hoà, Quận Tân Phú, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐQT
1.16	Công ty Cổ phần Transimex			0301874259 ngày 3/12/1999 Số KH&ĐT Tp.HCM	172 (lầu 9-10) Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam			Thành viên HĐQT
2	<b>Diệp Nam Hải</b>		<b>Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc</b>			<b>21.000</b>	<b>0,26%</b>	

**Người có liên quan của ông Diệp Nam Hải**

2.1	Diệp Kỳ							Cha
2.2	Nguyễn Thị Thanh Phương							Mẹ
2.3	Lê Minh Chính							Cha vợ
2.4	Vũ Thị Thực							Mẹ vợ
2.5	Lê Thị Minh Châu							Vợ
2.6	Diệp Lê Minh Thảo							Con



2.7	Diệp Lê Minh Hân							Con
2.8	Diệp Thị Song Hương							Chị
2.9	Diệp Tuyết Mai							Em
2.10	Diệp Minh Thu							Em
2.11	Diệp Minh Quốc							Em
2.12	Diệp Minh Khánh							Em
2.13	Phạm Thị Thanh Trang							Em dâu
2.14	Ngô Ngọc Bích							Em dâu
2.15	Nguyễn Đức Huệ							Anh rể
2.16	Lý Văn Hiến							Em rể
2.17	Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản			0302598530, ngày cấp: 07/7/2020, nơi cấp: Sở kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	51/14 Hòa Bình, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Tp.HCM	0	0	Thành viên HĐQT
2.18	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX)			0301307933 Cấp ngày 23/02/2022 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	3.298.000	40,72%	Phó Tổng Giám đốc
3.	<b>Nguyễn Thị Huyền Trang</b>			<b>Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc</b>		<b>4.000</b>	<b>0,05%</b>	
<b>Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Huyền Trang</b>								
3.1	Bùi Thanh Giang							Chồng
3.2	Bùi Nguyễn Phương Anh							Con



3.3	Bùi Nguyễn Minh Anh							Con
3.4	Nguyễn Văn Tiến							Cha
3.5	Trần Thị Ngân							Mẹ
3.6	Nguyễn Thị Huyền Tâm							Chị
3.7	Hoàng Văn Dũng							Anh rể
3.8	Nguyễn Trần Thanh Bình							Em
3.9	Hoàng Lê Bạch Lan							Em dâu
4.	<b>Thân Ngọc Nghĩa</b>		<b>Thành viên HDQT</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>Người có liên quan của Ông Thân Ngọc Nghĩa</b>								
4.1	Bùi Thị Nhiệm							Mẹ ruột
4.2	Thân Ngọc Nghiệp							Em ruột
4.3	Thân Thị Bích Ngọc							Em ruột
4.4	Hà Trọng Kỳ							Em rể
4.5	Thân Thị Bích Nguyệt							Em ruột
4.6	Phạm Hà Duy							Em rể
4.7	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)			0301307933 ngày 23/02/2022 Sở KH&ĐT Tp.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	3.298.000	40,72%	Giám đốc KHĐT
4.8	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vĩnh Lộc – Bến Thành			0315958861 ngày 14/10/2019 Sở KH&ĐT Tp.HCM	Lô II.11 đường số 5, KCN Vĩnh Lộc, P.Bình Hưng Hòa B, Q.Bình Tân, Tp.HCM	0	0	Thành viên BKS
5.	<b>Ông Trần Phương Bắc</b>		<b>Thành viên HDQT</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	



Người liên quan của Ông Trần Phương Bắc:								
5.1	Nguyễn Thị Mai Tuyên							Mẹ
5.2	Nguyễn Duy Nhạ							Bố vợ
5.3	Nguyễn Thị Nhài							Mẹ vợ
5.4	Trần Phương Nam							Anh
5.5	Trần Thị Hoàng Dung							Em
5.6	Nguyễn Thị Thanh Nhân							Vợ
5.7	Phạm Nhật Minh							Con
5.8	Trần Nhật Minh							Con
5.9	Vũ Nguyễn Thu Thảo							Chị dâu
5.10	Công ty Luật TNHH MTV Tư Vấn Đầu Tư & Chứng Khoán			41.02.1083/TP/Đ KHĐ, cấp ngày 16/6/2009 tại TP. HCM	Số 73, Đường số 6, Khu phố 2, Phường Phú Hữu, Quận 9, TP. HCM	0	0	Công ty do ông Trần Phương Bắc sở hữu 100%
5.11	Công ty Cổ phần nước khoáng Quảng Ninh			5700379618, cấp ngày 01/9/2004 tại Quảng Ninh	Tổ 3A, Khu 4, phố Suối mơ, Phường Bãi Cháy, Thành phố Hạ Long, Tỉnh Quảng Ninh	0	0	Thành viên HĐQT
5.12	Công ty TNHH MNS Meat (trước đây là Công ty TNHH Masan Nutri-Farm)			3603383090, cấp ngày 6/6/2016 tại Đồng Nai	(Trong khuôn viên của Công ty CP Dinh dưỡng Nông nghiệp Quốc tế) Lô A4, đường số 2, KCN Sông Mây, Xã Bắc Sơn, Huyện Trảng Bom, Tỉnh Đồng Nai	0	0	Giám đốc



5.13	Công ty Cổ phần The CrownX			0316333118, cấp ngày 16/6/2020 tại TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh	0	0	Thành viên HĐQT
5.14	Masan Consumer (Thailand) Limited			0105559105553, cấp ngày 8/7/2016 tại Thái Lan	Lầu 4, Số 83, Amnuay Songkhram Road, Tanon Nakornchaisri Sub-District, Dusit District, Bangkok, Thailand	0	0	Giám đốc
5.15	Công ty TNHH MNS Meat Processing			0314547548, cấp ngày 01/8/2017 tại TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	0	0	Chủ tịch công ty
5.16	Công ty TNHH MNS Farm			0314805164, cấp ngày 26/12/2017 tại TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	0	0	Chủ tịch công ty
5.17	Công ty Cổ phần Masan MEATLife (trước đây là Công ty Cổ phần Masan Nutri-Science)			0311224517, cấp ngày 7/10/2011 tại TP. HCM	Lầu 10, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q. 1, TP. HCM	0	0	Thành viên HĐQT
5.18	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce			0104918404 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/9/2010	Tầng 5, Mplaza SaiGon, số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Thành viên HĐQT
5.19	Công ty TNHH The Sherpa			0316328421 cấp ngày 12/6/2020 tại TP. HCM	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến	0	0	Thành viên HĐQT



					Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh			
5.20	Công ty Cổ phần Dr. Win			0317227151 cấp ngày 31/3/2022 tại TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Tổng Giám đốc
5.21	Công ty TNHH Zenith Investment			0317331434, cấp ngày 8/6/2022 tại TP. HCM	Lầu 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Chủ tịch HĐTV
5.22	Công ty TNHH Masan Agri			0317527589, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/10/2022	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Tổng Giám đốc

## II. BAN KIỂM SOÁT

1	Phạm Văn Tranh		Trưởng Ban kiểm soát			0	0	
Người có liên quan của Ông Phạm Văn Tranh								
1.1	Phạm Văn Cựa							Cha
1.2	Lê Thị Nhị							Mẹ
1.3	Phạm Văn Dũng							Anh



1.4	Phạm Văn Vũ							Anh
1.5	Phạm Thị Cúc							Chị
1.6	Phạm Văn Chiến							Anh
1.7	Phạm Thị Thu Phương							Chị
1.8	Võ Thị Kim Sang							Chị Dâu
1.9	Nguyễn Thị Sự							Chị Dâu
1.10	Nguyễn Duy Linh							Anh Rể
1.11	Đoàn Thị Út							Chị Dâu
1.12	Phạm Minh Triết							Em Rể
1.13	Công ty Cổ phần Thủy Đặc sản			0302598530 ngày 03/3/2022 Sở KH&ĐT Tp.HCM	51/14 Hòa Bình, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Tp.HCM	0	0	Trưởng BKS
2	<b>Võ Văn Đầy</b>		<b>Thành viên Ban Kiểm soát</b>			0	0	
2.1	Võ Văn Phận							Cha ruột (Đã mất)
2.2	Nguyễn Thị Tui							Mẹ ruột
2.3	Nguyễn Ngọc Đường Hòa Bình							Cha vợ (Đã mất)
2.4	Nguyễn Thị Hò							Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Mộng Ngọc							Vợ
2.6	Võ Nguyễn Bảo Thịnh							Con ruột
2.7	Võ Quang Trung							Anh ruột
2.8	Võ Văn Bình							Anh ruột
2.9	Võ Văn Du							Anh ruột



2.10	Võ Thị Kim Loan							Chị ruột
2.11	Võ Văn Quang							Em ruột
2.12	Nguyễn Thị Phước Trắng							Chị dâu
2.13	Nguyễn Thị Lệ Thủy							Chị dâu
2.14	Nguyễn Thị Nguyên							Chị dâu
2.15	Võ Văn Hà							Anh rể
2.16	Châu Thục Nhi							Em dâu
2.17	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (Cholimex)			0301307933 ngày 23/02/2022 Sở KH&ĐT Tp.HCM	631-633 Nguyễn Trãi, P.11, Q.5, TP.HCM	3.298.000	40,72%	Giám đốc TCKT, Kế toán trưởng
2.18	Công ty Cổ phần Logistics Vĩnh lộc			0316114557 ngày 16/01/2020 Sở KH&ĐT TP.HCM	Một phần Lô I.9/1 Đường số 5, KCN Vĩnh Lộc, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Tp.Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Thành viên BKS
3.	<b>Bà Đỗ Thị Hoàng Yến</b>			<b>Thành viên BKS</b>		<b>0</b>	<b>0</b>	
<b>Người liên quan của Bà Đỗ Thị Hoàng Yến:</b>								
3.1	Đỗ Thành Hồ							Cha
3.2	Trần Thị Nữ							Mẹ
3.3	Trần Hữu Kiên							Cha chồng
3.4	Bùi Thị Trên							Mẹ chồng
3.5	Trần Hữu Kiên							Chồng
3.6	Trần Đỗ Kim Quyên							Con



3.7	Đỗ Thị Thanh Phước							Chị
3.8	Phạm Phú Định							Anh rể
3.9	Công ty Cổ phần Masan			0302100924, cấp ngày 13/9/2000 tại TP. HCM	Phòng 802, tầng 8, tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, Quận 1, TP. HCM	0	0	Thành viên BKS
3.10	Công ty Cổ phần Hàng tiêu dùng Masan			0302017440, cấp ngày 31/5/2000 tại TP. HCM	Tầng 12, Tòa nhà MPlaza Saigon, số 39 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	2.659.217	32,83%	Người phụ trách quản trị
3.11	Công ty CP Phát Triển Thương Mại Và Dịch Vụ VCM			0108854818 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 05/8/2019	Tầng 6, Tòa nhà Trung tâm Quốc tế, Số 17 Ngô Quyền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	0	0	Thành viên Ban Kiểm soát
3.12	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thương mại Tổng hợp WinCommerce			0104918404 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/9/2010	số 23 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	0	0	Thành viên Ban Kiểm soát
3.13	Công ty Cổ phần Masan Blue			0315864557, cấp ngày 23/8/2019 tại TP. HCM	Tầng 8, tòa nhà Central Plaza, 17 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, TP. Hồ Chí Minh	0	0	Thành viên HĐQT và Tổng Giám đốc
3.14	Công ty Cổ phần Đầu tư Draco			0317104738 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2021	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Chủ tịch HĐQT và Giám đốc



					Minh			
3.15	Công ty Cổ phần Đầu tư Fornax			0317104713 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 31/12/2021	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Chủ tịch HĐQT và Giám đốc
3.16	Công ty Cổ phần Dr. Win			0317227151 cấp ngày 31/3/2022 tại TP. HCM	Tầng 5, Tòa nhà MPlaza Saigon, Số 39 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Thành viên HĐQT
3.17	Công ty Cổ phần Đầu tư Sagitta			0317406312 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/07/2022	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Chủ tịch HĐQT và Giám đốc
3.18	Công ty Cổ phần Đầu tư Lepus			0317529018 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/10/2022	Tầng 8, Tòa nhà Central Plaza, Số 17 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh	0	0	Chủ tịch HĐQT và Giám đốc

### III. BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1	Hồ Ngọc Hương		Phó Tổng giám đốc			2.300	0,03%	
---	---------------	--	-------------------	--	--	-------	-------	--

### Người có liên quan của Bà Hồ Ngọc Hương

1.1	Nguyễn Minh Trí							Chồng
1.2	Nguyễn Ngọc Minh Châu							Con
1.3	Hồ Văn Phú							Cha



1.4	Tôn Nữ Thị Cao							Mẹ
1.5	Nguyễn Huyền Quang							Cha chồng
1.6	Phạm Thị Lộc							Mẹ chồng
1.7	Hồ Văn Phước							Anh
1.8	Trịnh Thị Bảo Khanh							Chị dâu
1.9	Hồ Mai Hương							Chị
1.10	Hồ Văn Lộc							Em
1.11	Nguyễn Kim Tường Vy							Em dâu

**IV. KẾ TOÁN TRƯỞNG**

1	Nguyễn Thị Bích Ngọc		Kế toán trưởng			3.000	0,04%	
---	----------------------	--	----------------	--	--	-------	-------	--

**Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc**

1.1	Nguyễn Văn Vịnh							Chồng
1.2	Nguyễn Ngọc Thiên Tú							Con
1.3	Nguyễn Thế Thuận							Cha
1.4	Nguyễn Thị Hiệp							Mẹ
1.5	Nguyễn Văn Chính							Cha chồng
1.6	Trương Thị Quý							Mẹ chồng
1.7	Nguyễn Thế Bảo							Anh

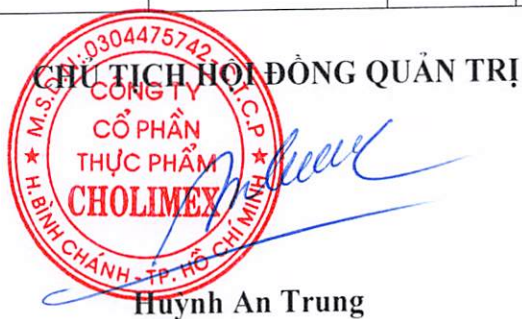
**V. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY, THƯ KÝ CÔNG TY, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1	Nguyễn Thị Duyên Hạnh		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký công ty, Người được ủy			0	0	
---	-----------------------	--	---	--	--	---	---	--

			quyền công bố thông tin					
<b>Người có liên quan của Bà Nguyễn Thị Duyên Hạnh</b>								
1.1	Nguyễn Hoàng Ánh							Cha ruột
1.2	Trần Thị Đào							Mẹ ruột
1.3	Nguyễn Minh Hồng							Cha chồng
1.4	Đỗ Thị Giòn							Mẹ chồng
1.5	Nguyễn Minh Xuân							Chồng
1.6	Nguyễn Ngọc Khánh Hân							Con
1.7	Nguyễn Minh Quân							Con
1.8	Nguyễn Thị Duyên Hiền							Em ruột
1.9	Nguyễn Thị Duyên Châu							Em ruột
1.10	Nguyễn Thị Xuân Trang							Chị chồng
1.11	Nguyễn Bá Lộc							Anh chồng
1.12	Nguyễn Thị Bích Dung							Chị chồng

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, Thư ký HĐQT.





## CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM CHOLIMEX

Lô C40-43/I, C51-55/II, Đường số 7  
Khu Công nghiệp Vĩnh Lộc, Huyện Bình Chánh  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với báo cáo tài chính của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

### HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc Công ty trong năm và đến ngày lập báo cáo này gồm:

#### Hội đồng Quản trị

Ông Huỳnh An Trung	Chủ tịch
Ông Diệp Nam Hải	Thành viên
Ông Trần Phương Bắc	Thành viên
Ông Thân Ngọc Nghĩa	Thành viên
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Thành viên

#### Ban Kiểm soát

Ông Phạm Văn Tranh	Trưởng ban
Bà Đỗ Thị Hoàng Yến	Thành viên
Ông Võ Văn Đầy	Thành viên

#### Ban Tổng Giám đốc

Ông Diệp Nam Hải	Tổng Giám đốc
Bà Hồ Ngọc Hương	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Huyền Trang	Phó Tổng Giám đốc

### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh; và
- Thiết kế và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế rủi ro và gian lận.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng số kế toán được ghi chép một cách phù hợp để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng báo cáo tài chính tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Diệp Nam Hải  
Tổng Giám đốc

Ngày 27 tháng 3 năm 2024



## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cholimex (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2024, từ trang 03 đến trang 25, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



Võ Thái Hòa

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0138-2023-001-1

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN  
DELOITTE VIỆT NAM

Ngày 27 tháng 3 năm 2024

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ưng Hồng Diễm An  
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 4132-2022-001-1



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>999.148.248.853</b>	<b>1.045.011.671.667</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>4</b>	<b>162.857.024.948</b>	<b>186.139.053.529</b>
1. Tiền	111		127.999.024.948	168.238.345.309
2. Các khoản tương đương tiền	112		34.858.000.000	17.900.708.220
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	<b>5</b>	<b>302.047.598.364</b>	<b>343.473.769.924</b>
1. Chứng khoán kinh doanh	121		1.424.759.050	167.063.600
2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		300.622.839.314	343.306.706.324
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>255.001.195.646</b>	<b>204.744.684.946</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	6	228.979.421.920	193.479.028.395
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		12.255.791.802	2.069.991.593
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	7	13.765.981.924	9.049.718.366
4. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	145.946.592
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>277.111.418.949</b>	<b>308.928.494.368</b>
1. Hàng tồn kho	141	8	277.111.418.949	308.928.494.368
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>2.131.010.946</b>	<b>1.725.668.900</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	-	1.725.668.900
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		2.131.010.946	-
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>617.381.642.024</b>	<b>384.580.494.298</b>
<b>I. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>213.545.779.087</b>	<b>233.635.034.934</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	10	183.069.750.808	201.693.851.991
- Nguyên giá	222		428.609.960.781	418.281.922.490
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(245.540.209.973)	(216.588.070.499)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	30.476.028.279	31.941.182.943
- Nguyên giá	228		48.862.336.787	48.862.336.787
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(18.386.308.508)	(16.921.153.844)
<b>II. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>270.957.539.471</b>	<b>15.662.082.011</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	270.957.539.471	15.662.082.011
<b>III. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>132.878.323.466</b>	<b>135.283.377.353</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	132.878.323.466	135.283.377.353
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>270</b>		<b>1.616.529.890.877</b>	<b>1.429.592.165.965</b>

Các thuyết minh kèm theo là một bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>621.163.914.630</b>	<b>600.329.028.346</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>592.282.300.063</b>	<b>594.183.902.596</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	13	218.671.354.434	237.274.309.447
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		16.049.824.896	9.291.247.479
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	14	42.041.869.350	45.028.576.414
4. Phải trả người lao động	314		57.766.283.346	62.194.895.673
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	15	39.194.361.180	72.083.552.229
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		4.558.862.856	1.683.389.949
7. Vay ngắn hạn	320	16	161.765.000.000	113.612.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		52.234.744.001	53.015.931.405
<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>28.881.614.567</b>	<b>6.145.125.750</b>
1. Vay dài hạn	338	16	22.736.488.817	-
2. Dự phòng phải trả dài hạn	342	17	6.145.125.750	6.145.125.750
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>995.365.976.247</b>	<b>829.263.137.619</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>18</b>	<b>995.365.976.247</b>	<b>829.263.137.619</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		81.000.000.000	81.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		81.000.000.000	81.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		38.500.000.000	38.500.000.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		129.358.942.443	129.358.942.443
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		746.507.033.804	580.404.195.176
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước	421a		515.321.585.580	359.686.003.253
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay	421b		231.185.448.224	220.718.191.923
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>	<b>440</b>		<b>1.616.529.890.877</b>	<b>1.429.592.165.965</b>



Huỳnh Minh Đức  
 Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ngọc  
 Kế toán trưởng

Diệp Nam Hải  
 Tổng Giám đốc  
 Ngày 27 tháng 3 năm 2024









**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu gộp	01		3.411.894.167.945	3.219.870.140.269
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		1.519.244.560	830.885.824
3. Doanh thu thuần (10=01-02)	10	21	3.410.374.923.385	3.219.039.254.445
4. Giá vốn hàng bán	11		2.509.269.078.184	2.332.750.080.873
5. Lợi nhuận gộp (20=10-11)	20		901.105.845.201	886.289.173.572
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	23	41.458.045.530	35.103.208.734
7. Chi phí tài chính	22	24	11.183.098.085	7.079.999.638
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		8.588.351.275	3.446.433.817
8. Chi phí bán hàng	25	25	474.559.722.595	494.780.823.793
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	25	168.606.984.038	144.516.974.675
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		288.214.086.013	275.014.584.200
11. Thu nhập khác	31		1.384.996.559	2.605.209.705
12. Chi phí khác	32		117.272.292	554.554.001
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		1.267.724.267	2.050.655.704
14. Lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50			277.065.239.904
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	26	289.481.810.280	57.896.362.056
16. Lợi nhuận sau thuế (60=50-51)	60		57.896.362.056	55.413.047.981
17. Lãi trên cổ phiếu	70	27	231.585.448.224	221.652.191.923
			27.161	25.996

  
Huỳnh Minh Đức  
Người lập biểu

  
Nguyễn Thị Bích Ngọc  
Kế toán trưởng

  
  
Diệp Nam Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 27 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm nay	
		Năm nay	Năm trước
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	289.481.810.280	277.065.239.904
2. Điều chỉnh cho các khoản:			
Khấu hao tài sản cố định	02	30.417.294.138	29.764.069.840
Các khoản dự phòng	03	-	(3.477.047.372)
Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(96.060.144)	(6.551.878.480)
Lãi từ hoạt động đầu tư	05	(29.775.439.836)	(20.494.995.239)
Chi phí lãi vay	06	8.588.351.275	3.446.433.817
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	298.615.955.713	279.751.822.470
Thay đổi các khoản phải thu	09	29.761.575.114	(39.757.765.703)
Thay đổi hàng tồn kho	10	31.817.075.419	(156.797.980.639)
Thay đổi các khoản phải trả	11	(41.461.872.449)	87.233.910.953
Thay đổi chi phí trả trước	12	4.130.722.787	(82.071.988.850)
Thay đổi chứng khoán kinh doanh	13	(1.257.695.450)	6.561.437.372
Tiền lãi vay đã trả	14	(8.473.990.095)	(3.446.433.817)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(60.413.047.981)	(36.496.843.707)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(25.763.797.000)	(34.950.632.148)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	226.954.926.058	20.025.525.931
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định	21	(271.107.789.285)	(31.747.345.831)
2. Tiền thu thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	22	-	192.838.586
3. Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23	(194.117.126.144)	(383.038.141.936)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	159.557.475.457	413.283.542.441
5. Tiền thu lãi tiền gửi	27	24.869.860.772	21.481.235.561
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(280.797.579.200)	20.172.128.821
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	697.460.488.817	474.361.845.701
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(626.951.000.000)	(463.808.845.701)
3. Cổ tức đã trả	36	(40.424.924.400)	(40.361.805.250)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	30.084.564.417	(29.808.805.250)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm (50=20+30+40)	50	(23.758.088.725)	10.388.849.502
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	186.139.053.529	167.675.646.977
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	476.060.144	8.074.557.050
Tiền và tương đương tiền cuối năm (70=50+60+61)	70	162.857.024.948	186.139.053.529

Huỳnh Minh Đức  
Người lập biểu

Nguyễn Thị Bích Ngọc  
Kế toán trưởng



Diệp Nam Hải  
Tổng Giám đốc  
Ngày 27 tháng 3 năm 2024